

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 29 - 11 - 2022  
V/v “ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lợi

Bà Nguyễn Thị Thanh Lệ

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T Hoá, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐST- DS ngày 25/10/202; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐHPT – DSST ngày 08/11/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Hương T, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

**Bị đơn:** Anh Đinh Minh T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 20/6/2022, bản tự khai ngày 19/7/2022 và tại phiên tòa chị Phạm Thị Hương T trình bày: Chị và anh Đinh Minh

T kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 19/4/2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vì trước đây anh T có một đứa con riêng nên vợ chồng thường xuyên cãi vã vì vấn đề con cái, dẫn đến chung sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Đến cuối năm 2021 chị T đã về nhà ngoại ở thôn Đ, xã S sinh sống. Tháng 9 năm 2021 anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đi chấp hành án tại Đội 36, phân trại số 1, Trại giam Bình Điền, xã Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2021 cho đến nay. Chị T nhận thấy hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Đinh Minh T.

Về con chung: Theo lời trình bày của chị T vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Sỹ N, sinh ngày: 12/5/2022 hiện đang sống cùng chị T. Nguyện vọng của chị T xin được nuôi con và không yêu cầu anh Đinh Minh T cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị T vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã triệu tập các bên đương sự đến tại Tòa án để lấy lời khai, theo chị Phạm Thị Hương T cho biết anh Đinh Minh T hiện đang chấp hành hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại đội 36, phân trại số 1, Trại giam Bình Điền, xã Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế nên Tòa án không thể thực hiện việc hoà giải cho các đương sự được.

Ngày 03/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa có Công văn số 818/2022/CV-TA ngày 03/8/2022 về việc ủy thác thu thập chứng cứ cho đội 36, phân trại số 1, Trại giam Bình Điền, xã Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đến ngày 23/8/2022 Tòa án nhận được bản tự khai của anh Đinh Minh T có xác nhận của Trại Giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại bản tự khai ngày 16/8/2022 anh Đinh Minh T trình bày: Anh và chị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã S vào năm 2021. Quá trình chung sống sau khi kết hôn hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì, anh T nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên việc chị T làm đơn xin hôn anh T không đồng ý. Anh T cho biết đến ngày 01/9/2022 anh T chấp hành xong hình phạt tù và được trở về địa phương, vì vậy anh T có nguyện vọng sau khi anh T chấp hành hình phạt tù trở về địa phương vào ngày 01/9/2022 thì mới giải quyết vấn đề ly hôn với chị T. Về con chung: Anh T trình bày vợ chồng có một đứa con chung tên là Phạm Sỹ N, sinh năm: 2022. Anh T không đồng ý để chị T nuôi con vì anh T nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn và không đồng ý ly hôn. Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Sau thời gian anh Đinh Minh T chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, Tòa án huyện T Hóa đã thông báo cho các bên đương sự đến tại Tòa án để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên các lần triệu tập chỉ có mặt chị T, anh T vắng mặt không rõ lý do. Ngày 06/10/2022 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã phối hợp với UBND xã T trực tiếp đến tại nhà anh Đinh Minh T tại thôn B, xã T để xác minh, thu thập chứng cứ. Tuy nhiên anh T vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã lấy lời khai của ông Đinh Xuân T (bố của anh Đinh Minh T), ông T cho biết thông tin: Anh T và chị T kết hôn vào năm 2021, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình ông ở thôn B, xã T. Hai vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 05 tháng thì anh T phải đi chấp hành án tại Trại Giam Bình Điền vì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 02/9/2022 thì anh T chấp hành án xong, trở về địa phương cùng gia đình. Sau khi trở về địa phương do anh T không có việc làm nên đi làm ăn ở Miền Nam. Gia đình nhận được hai giấy triệu tập của Tòa án triệu tập anh T đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị T, gia đình đã báo cho anh T biết nhưng do điều kiện công việc ở xa nên anh T không thể về được. Anh T có cho gia đình biết là đồng ý ly hôn với chị T và đồng ý để Tòa án xét xử vắng mặt vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Hai vợ chồng có một đứa con chung tên là Phạm Sỹ N, sinh ngày: 12/5/2022 hiện đang sống cùng chị T. Việc giao con cho ai nuôi dưỡng thì gia đình đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Hương T có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Đinh Minh T vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2021 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, nên không thể hàn gắn trở lại. Phía bị đơn anh Đinh Minh T vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Đinh Minh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, xét tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Hương T. Xử cho: chị Phạm Thị Hương T được ly hôn anh Đinh Minh T. Về con chung: Đề nghị áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Phạm Sỹ N, sinh ngày: 12/5/2022 cho chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử

không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Hương T đã nộp số tiền 300.000đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay phải chịu toàn bộ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hương T và anh Đinh Minh T tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung tại Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống tình cảm vợ chồng đầm ấm hạnh phúc, nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T có một đứa con riêng dẫn đến giữa chị T và anh T thường xuyên có mâu thuẫn, cuộc sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Tháng 9 năm 2021 anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đi chấp hành án tại Trại giam Bình Điền. Vì vậy hai vợ chồng không thể khắc phục mâu thuẫn, chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị T có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Đinh Minh T để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết, anh T đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương tuy nhiên khi được Tòa án triệu tập đến Tòa án để giải quyết thì anh T vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên toà anh Đinh Minh T vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Xét tình trạng vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, hai bên bỏ mặc không quan tâm lẫn nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía, nguyện vọng xin ly hôn của chị Phạm Thị Hương T là chính đáng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử vắng mặt anh Đinh Minh T và cho chị Phạm Thị Hương T được ly hôn anh Đinh Minh T.

[2] Về con chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị Phạm Thị Hương T và anh Đinh Minh T: Vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Sỹ N, sinh ngày: 12/5/2022. Hiện tại con đang ở cùng chị T. Nguyện vọng của chị T là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Phạm Sỹ N. Chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng vì anh T vừa chấp hành án xong chưa có công việc ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Phạm Sỹ N còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) nên nguyện

vọng của chị T xin được nuôi con là phù hợp đúng quy định của pháp luật, chị T không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con Phạm Sỹ N cho chị Phạm Thị Hương T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Phạm Thị Hương T và anh Đinh Minh T không có yêu cầu Toà án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Hương T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T Hoá theo biên lai số 0000102 ngày 29 tháng 6 năm 2022 nay phải chịu toàn bộ khoản án phí.

Từ những căn cứ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử vắng mặt anh Đinh Minh T và cho chị Phạm Thị Hương T được ly hôn anh Đinh Minh T.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Giao cho chị Phạm Thị Hương T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Phạm Sỹ N, sinh ngày: 12/5/2022 cho đến khi con Phạm Sỹ N đủ 18 tuổi. Anh Đinh Minh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con, một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Phạm Thị Hương T và anh Đinh Minh T không yêu cầu Toà án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Hương T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T Hoá theo biên lai số 0000102 ngày 29 tháng 6 năm 2022 nay phải chịu 300.000 đồng và được khấu trừ hết số tiền trên. Vậy chị T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn chị Phạm Thị Hương T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử. Riêng anh Đinh Minh T có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được

bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Đinh Minh T.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**ĐÃ KÝ**

**Đoàn Thị Bích Thủy**